UBND TỈNH ĐỒNG THÁP **SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 82 /BC- SLĐTBXH	*Đồng Tháp, ngày 04 tháng 05 năm 2022*

BÁO CÁO
Thẩm định xã Tịnh Thới đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021

Thực hiện Công văn số 118/VPĐP-NTM ngày 22/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh về việc báo cáo kết quả đánh giá, xác nhận mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của các xã huyện Tân Hồng, Cao Lãnh, Lấp Vò, thành phố Cao Lãnh đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2021. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả đánh giá, xác nhận mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp thực hiện có hiệu quả thiết thực. Tổ chức hội nghị quán triệt, các văn bản của TW, Tỉnh, huyện, hướng dẫn các ngành, đoàn thể, các ấp và người dân đồng thuận, ủng hộ tham gia tích cực. Công tác chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn công tác giảm nghèo, lao động việc làm, dạy nghề được xác định là nhiệm vụ trọng tâm các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; các chính sách an sinh xã hội, trợ giúp người nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, vay vốn tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề được lồng ghép vào chương trình phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương đã tạo điều kiện cho người dân có việc làm ổn định, tăng thu nhập, cuộc sống người dân được nâng cao. Chương trình này, được đưa vào các cuộc họp cấp ủy, Ban chỉ đạo, hàng năm có sơ, tổng kết đánh giá hiệu quả và đề ra các giải pháp thực hiện. Kiểm tra, hướng dẫn thường xuyên và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ở địa phương. Nhằm nâng cao thu nhập cho người dân trong xã, góp phần giảm nghèo từ đó UBND xã đã tập trung công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho lao động đi làm việc trong nước cũng như lao động có thời hạn ở nước ngoài. Từ kết quả của các lớp dạy nghề nông thôn đã giải quyết việc làm cho lao động nhàn rỗi ở nông thôn, giúp thoát nghèo bền vững.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hiện trạng.

Xã Tịnh Thới có diện tích tự nhiên 1.613,77 ha, trong đó đất vườn cây ăn trái là 1.077,1 ha; toàn xã có 6 ấp, dân số có 12.956 nhân khẩu với 3.531 hộ. Toàn xã có 01 hợp tác xã, 01 Tổ hợp tác bao trái xoài có 29 thành viên phục vụ 100% diện tích đất sản xuất; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn từng bước được hoàn thiện, nâng cấp; tình hình an ninh – chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa được nâng lên, nhất là tinh thần thái độ phục vụ và văn minh trong giao tiếp. Xây dựng hệ thống

chính trị trong sạch vững mạnh. Sản xuất nông nghiệp từng bước được đổi mới nhờ thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, chuyển dịch theo hướng nâng cao chất lượng giá trị kinh tế gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Diện tích gieo trồng trong năm là 1.144,10 ha. Trong đó diện tích trồng lúa hàng năm là 22,57 ha đạt 100%; Diện tích hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày đã xuống giống được 7,27 đạt 100%. Diện tích vườn cây ăn trái của xã là 1.077,10 ha đạt 100%, diện tích nuôi trồng thủy sản 37,16 ha, đạt 100%. Bên cạnh đó còn tiếp tục vận động nông dân cải tạo vườn tạp và chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng các loại cây ăn trái có hiệu quả kinh tế cao. Về thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nhờ làm tốt công tác tuyên truyền vận động chiều rộng lẫn chiều sâu và người nông dân đã thấy được hiệu quả của việc áp dụng khoa học công nghệ nhằm giảm chi phí sản xuất và liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm, kết quả mang lại rất khả quan, lợi nhuận từ mô hình liên kết cao. Mô hình "Hoàn thiện và mở rộng sản xuất nông nghiệp hàng hoá quy mô lớn gắn với cơ giới hoá đồng bộ theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến xây dựng thương hiệu sản phẩm" tại HTX dịch vụ nông nghiệp Tịnh Thới. Từ kết quả này đã tạo điều kiện để người nông dân tự nguyện tham gia vào mô hình liên kết với hợp tác xã ngày một lớn mạnh. Công tác chăm lo đời sống cho các đối tương chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, lao động có việc làm, nhất là xuất khẩu lao động được quan tâm, đầu tư, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giúp đỡ, hỗ trợ.

2. Kết quả đạt được

+ Về hộ mghèo (tiêu chí 11): Tổ chức, triển khai, thực hiện nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhiều dự án, chính sách giảm nghèo được thực hiện đồng bộ, đã giúp người nghèo nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, sớm thoát nghèo. Theo kết quả rà soát cuối năm 2021 toàn xã, có 46 hộ nghèo/3.531 hộ (trong đó có 03 hộ nghèo thuộc đối tượng bảo trợ xã hội), vậy tỷ lệ hộ nghèo theo quy định nông thôn mới là 43 hộ nghèo/3.528 hộ), chiếm tỷ lệ 1.21%, theo quy định bằng hoặc dưới 2%. **Kết quả Đạt.**

+ Về lao động có việc làm (tiêu chí 12): Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm, kết hợp tư vấn, định hướng nghề phù hợp với nhu cầu tuyển dụng việc làm và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; Hàng năm, tổ chức phiên giao dịch việc làm đã tạo điều kiện thuận lợi người lao động, sinh viên, học sinh mới ra trường... để có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm, học nghề đạt kết quả cao, góp phần đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương. Năm 2021 số người có việc làm thường xuyên 6.835/7.026 người trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động, chiếm tỷ lệ 97,28%, theo quy định bằng hoặc trên 95%. **Kết quả Đạt.**

+ Về thực hiện tiêu chí (14.3): Toàn xã có 7.026/7.026 lao động nông thôn trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của Nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách thức làm ăn phù hợp, đạt 100% (theo yêu cầu đạt 100%). **Kết quả đạt.**

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Nhận thức của nhân dân, sự quan tâm của chính quyền về công tác giảm nghèo, lao động có việc làm (nhất là công tác xuất khẩu lao động) có chuyển biến tích cực; thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và được sự đồng thuận của nhân dân tham gia; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình dự án của Trung ương, của tỉnh, huyện và nhân dân đóng góp.

- Hàng năm, tham gia phiên giao dịch việc làm đã tạo điều kiện thuận lợi người lao động, sinh viên, học sinh mới ra trường... để có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm mới, học nghề, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc đánh giá thực hiện tiêu chí 11 và tiêu chí 12 của xã nông thôn mới do phụ thuộc vào kết quả công tác điều tra cung cầu lao động đến cuối năm mới hoàn chỉnh số liệu và bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm bổ sung còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu của người vay để tạo thêm việc làm mới cho người lao động.

3. Giải pháp khắc phục hạn chế

- Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, đoàn thể thống kê, rà soát hộ nghèo, cận nghèo, học nghề, đồng thời giao trách nhiệm cho các hội, đoàn thể quản lý, giúp đỡ hộ nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình về bình đẳng giới; quan tâm tư vấn, hỗ trợ, can thiệp, giúp đỡ kịp thời các đối tượng yếu thế; củng cố hoạt động câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, lập hồ sơ tiêu chí giảm nghèo, số người lao động có việc làm thường xuyên. Sơ kết, tổng kết hàng năm.

IV. KIẾN NGHỊ

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất đề nghị công nhận xã Tịnh Thới của thành phố Cao Lãnh đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021./.

Nơi nhận:
- VP Điều phối XDCTQGNTM tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT. VP(Ngon).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH ĐỒNG THÁP

Phạm Việt Công